

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định thời gian lấy số liệu, thời gian tổ chức đánh giá, công nhận, hướng dẫn hình thức thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 182/TTr-STP ngày 31 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định thời gian lấy số liệu, thời gian tổ chức đánh giá, công nhận, hướng dẫn hình thức thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật quy định tại Điều 4 của Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, cụ thể như sau:

1. Thời gian lấy số liệu, thời gian tổ chức đánh giá, công nhận, hình thức thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

- Việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được thực hiện hàng năm, tính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 10 của năm đánh giá.

- Thời gian tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được thực hiện từ ngày 01 tháng 11 hàng năm.

2. Trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận, công khai cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

3. Việc gửi hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đến Sở Tư pháp được thực hiện qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

Sở Tư pháp tiếp nhận, rà soát, kiểm tra hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của xã, phường; yêu cầu Ủy ban nhân dân cấp xã bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu liên quan (*nếu có*). Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu chậm nhất trong thời hạn 02 (*hai*) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.

4. Nội dung, mức độ đạt chuẩn; tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật:

- Nội dung, mức độ đạt chuẩn; tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

- Mức độ đạt chuẩn các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật được xác định trên cơ sở kết quả thẩm định của Sở Tư pháp, làm căn cứ xem xét, quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương:

1. Sở Tư pháp: Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định này; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Quyết định này; phân công công chức chuyên môn theo dõi thường xuyên, chấm điểm, đánh giá từng tiêu chí, chỉ tiêu gắn với trách nhiệm, nhiệm vụ của công chức.

- Có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC, D.Thanh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Hậu